

Số: 32/2020/QĐST-HNGĐ

*Cẩm Phả, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thùy A - Sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Tổ x, khu M, phường B, thành phố P, tỉnh N; Và anh Trần Duy H - Sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Tổ x, khu x, phường D, thành phố P, tỉnh N.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Trần Duy H thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Trần Duy H tự thỏa thuận về tài sản chung và xác định không có nợ chung nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Trần Duy H thỏa thuận chị Nguyễn Thị Thùy A là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Trần Duy H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Bảo N, sinh ngày xx/x/20xx cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Duy H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên. Anh Trần Duy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Trần Duy H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; Công nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy A tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự chị A đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000xxxxx ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Nguyễn Thị Thùy A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường D;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Quỳnh**

